

Số: 1569 /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 25 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Lai Châu**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2045/QĐ-BYT ngày 23/6/2025 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ thuộc phạm vi quản lý của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 13 Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Lai Châu

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025. Các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đã được phê duyệt trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quy trình ban hành kèm theo Quyết định này thiết lập, tin học hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Lai Châu tại địa chỉ <https://dichvucong.laichau.gov.vn>

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: V, HCC, CB;
- VNPT Lai Châu: (để p/h);
- Lưu: VT, Ks3

CHỦ TỊCH



Lê Văn Lương

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ TỈNH LAI CHÂU
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

TT	Tên thủ tục hành chính	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
1	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh Mã TTHC: 1.012280.000.00.00.H35	<pre> graph TD CN([Cá nhân]) TT1[TT PVHCC tỉnh (tiếp nhận) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] PNY1[Phòng Nghiệp vụ y (LĐ phân công) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] PNY2[Phòng Nghiệp vụ y (CV xử lý) *Thời gian thực hiện: 16 ngày] PNY3[Phòng Nghiệp vụ y (LĐ thẩm định) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] SY1[Sở Y tế (LĐ ký duyệt) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] SY2[Sở Y tế (VT phát hành) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] TT2[TT PVHCC tỉnh (trả kết quả)] SY3[Sở Y tế (Công khai theo QĐ) *Thời gian thực hiện: trong thời gian 5 ngày] CN --> TT1 TT1 --> PNY1 PNY1 --> PNY2 PNY2 --> PNY3 PNY3 --> SY1 SY1 --> SY2 SY2 --> TT2 TT2 --> CN SY3 --> CN SY3 --> SY1 </pre> - Trường hợp không phải thẩm định thực tế tại cơ sở: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ;

TT	Tên thủ tục hành chính	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
		<pre> graph TD A([Cá nhân]) --> B(TT PVHCC tỉnh (tiếp nhận) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày) B --> C(Phòng Nghiệp vụ y (LD phân công) *Thời gian thực hiện: 01 ngày) C --> D(Phòng Nghiệp vụ y (CV xử lý) *Thời gian thực hiện: 64 ngày) D --> E(Phòng Nghiệp vụ y (LD thẩm định) *Thời gian thực hiện: 02 ngày) E --> F(Sở Y tế (LD ký duyệt) *Thời gian thực hiện: 02 ngày) F --> G(Sở Y tế (VT phát hành) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày) G --> H(TT PVHCC tỉnh (trả kết quả)) H --> A I(Sở Y tế (Công khai theo QĐ) *Thời gian thực hiện: trong thời gian 5 ngày) --> A </pre> - Trường hợp phải thẩm định thực tế tại cơ sở: Tổ chức thẩm định điều kiện hoạt động và danh mục kỹ thuật thực hiện tại cơ sở đề nghị và lập biên bản thẩm định trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và; 10 ngày làm việc kể từ ngày ban hành biên bản thẩm định hoặc nhận được văn bản thông báo và tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc khắc phục, sửa chữa của cơ sở đề nghị

TT	Tên thủ tục hành chính	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
2	Cấp mới giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng Mã TTHC: 1.012289.000.00.00.H35 Thời gian giải quyết: 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<pre> graph TD CN([Cá nhân]) -- blue --> TT1[TT PVHCC tỉnh (tiếp nhận) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] TT1 -- black --> PNY1[Phòng Nghiệp vụ y (LĐ phân công) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] PNY1 -- black --> PNY2[Phòng Nghiệp vụ y (CV xử lý) *Thời gian thực hiện: 24 ngày] PNY2 -- black --> PNY3[Phòng Nghiệp vụ y (LĐ thẩm định) *Thời gian thực hiện: 02 ngày] PNY3 -- black --> SY1[Sở Y tế (LĐ ký duyệt) *Thời gian thực hiện: 02 ngày] SY1 -- black --> SY2[Sở Y tế (VT phát hành) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] SY2 -- blue --> TT2[TT PVHCC tỉnh (trả kết quả)] TT2 -- blue --> CN </pre>

TT	Tên thủ tục hành chính	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
3	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng (<i>sửa đổi bổ sung Cơ quan giải quyết</i>) Mã TTHC: 1.012290.000.00.00.H35 Thời gian giải quyết: 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<pre> graph LR CN([Cá nhân]) TT1[TT PVHCC tỉnh (tiếp nhận) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] PNY1[Phòng Nghiệp vụ y (LĐ phân công) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] PNY2[Phòng Nghiệp vụ y (CV xử lý) *Thời gian thực hiện: 11 ngày] PNY3[Phòng Nghiệp vụ y (LĐ thẩm định) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] SY1[Sở Y tế (LĐ ký duyệt) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] SY2[Sở Y tế (VT phát hành) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] TT2[TT PVHCC tỉnh (trả kết quả)] CN -- blue --> TT1 TT1 -- black --> PNY1 PNY1 -- black --> PNY2 PNY2 -- black --> PNY3 PNY3 -- black --> SY1 SY1 -- black --> SY2 SY2 -- black --> TT2 TT2 -- blue --> TT1 </pre>

TT	Tên thủ tục hành chính	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
4	Gia hạn giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng (<i>sửa đổi bổ sung Cơ quan giải quyết</i>) Mã TTHC: 1.012291.000.00.00.H35 Thời gian giải quyết: Kể từ khi nhận đủ hồ sơ đến ngày hết hạn ghi trên giấy phép hành nghề	<pre> graph LR CN([Cá nhân]) -- blue --> TT1[TT PVHCC tỉnh (tiếp nhận) *Thời gian thực hiện:] TT1 -- black --> PNY1[Phòng Nghiệp vụ y (LĐ phân công) *Thời gian thực hiện:] PNY1 -- black --> PNY2[Phòng Nghiệp vụ y (CV xử lý) *Thời gian thực hiện:] PNY2 -- black --> PNY3[Phòng Nghiệp vụ y (LĐ thẩm định) *Thời gian thực hiện:] PNY3 -- black --> SY1[Sở Y tế (LĐ ký duyệt) *Thời gian thực hiện:] SY1 -- black --> SY2[Sở Y tế (VT phát hành) *Thời gian thực hiện:] SY2 -- blue --> TT2[TT PVHCC tỉnh (trả kết quả)] TT2 -- blue --> CN </pre>

TT	Tên thủ tục hành chính	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
5	Điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng (<i>sửa đổi bổ sung Cơ quan giải quyết</i>) Mã TTHC: 1.012292.000.00.00.H35 Thời gian giải quyết: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<pre> graph TD CN([Cá nhân]) -- blue --> TT1[TT PVHCC tỉnh (tiếp nhận) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] TT1 -- black --> PNY1[Phòng Nghiệp vụ y (LĐ phân công) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] PNY1 -- black --> PNY2[Phòng Nghiệp vụ y (CV xử lý) *Thời gian thực hiện: 11 ngày] PNY2 -- black --> PNY3[Phòng Nghiệp vụ y (LĐ thẩm định) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] PNY3 -- black --> SY1[Sở Y tế (LĐ ký duyệt) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] SY1 -- black --> SY2[Sở Y tế (VT phát hành) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] SY2 -- blue --> TT2[TT PVHCC tỉnh (trả kết quả)] </pre>

TT	Tên thủ tục hành chính	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
6	Thu hồi giấy phép hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 35 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh Mã TTHC: 1.012276.000.00.00.H35 Thời gian giải quyết: Sau 15 ngày kể từ khi nhận được đơn đề nghị và giấy phép hành nghề kèm theo	<pre> graph TD A([Cá nhân]) --> B(TT PVHCC tỉnh (tiếp nhận) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày) B --> C(Phòng Nghiệp vụ y (LĐ phân công) *Thời gian thực hiện: 01 ngày) C --> D(Phòng Nghiệp vụ y (CV xử lý) *Thời gian thực hiện: 11 ngày) D --> E(Phòng Nghiệp vụ y (LĐ thẩm định) *Thời gian thực hiện: 01 ngày) E --> F(Sở Y tế (LĐ ký duyệt) *Thời gian thực hiện: 01 ngày) F --> G(Sở Y tế (VT phát hành) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày) G --> H(TT PVHCC tỉnh (trả kết quả)) H --> A </pre>

TT	Tên thủ tục hành chính	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
7	Thủ tục công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe, khám và điều trị HIV/AIDS (<i>sửa đổi bổ sung Cơ quan giải quyết</i>) Mã TTHC: 1.012281.000.00.00.H35 Thời gian giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	<pre> graph TD CN([Cá nhân]) -- blue --> TT1[TT PVHCC tỉnh (tiếp nhận) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] TT1 -- black --> PNY1[Phòng Nghiệp vụ y (LĐ phân công) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] PNY1 -- black --> PNY2[Phòng Nghiệp vụ y (CV xử lý) *Thời gian thực hiện: 11 ngày] PNY2 -- black --> PNY3[Phòng Nghiệp vụ y (LĐ thẩm định) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] PNY3 -- black --> SY1[Sở Y tế (LĐ ký duyệt) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] SY1 -- black --> SY2[Sở Y tế (VT phát hành) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] SY2 -- blue --> TT2[TT PVHCC tỉnh (trả kết quả)] </pre>

TT	Tên thủ tục hành chính	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
8	Cho phép người nước ngoài vào Việt Nam chuyển giao kỹ thuật chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh hoặc hợp tác đào tạo về y khoa có thực hành khám bệnh, chữa bệnh (<i>sửa đổi bổ sung cơ quan giải quyết</i>) Mã TTHC: 1.012258.000.00.00.H35 Thời gian giải quyết: 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<pre> graph TD A([Cá nhân]) --> B[TT PVHCC tỉnh (tiếp nhận) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] B --> C[Phòng Nghiệp vụ y (LĐ phân công) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] C --> D[Phòng Nghiệp vụ y (CV xử lý) *Thời gian thực hiện: 11 ngày] D --> E[Phòng Nghiệp vụ y (LĐ thẩm định) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] E --> F[Sở Y tế (LĐ ký duyệt) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] F --> G[Sở Y tế (VT phát hành) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] G --> H[TT PVHCC tỉnh (trả kết quả)] H --> B </pre> The flowchart illustrates the internal process for the administrative procedure of allowing foreigners to transfer medical technology into Vietnam. It begins with an individual (Cá nhân) who initiates the process by submitting a request to the Provincial People's Committee (TT PVHCC tỉnh) for reception. This step takes 1/2 day. The request is then forwarded to the Provincial People's Committee for processing (TT PVHCC tỉnh (trả kết quả)). The process continues through several steps: the Provincial People's Committee (tiếp nhận) sends the request to the Provincial People's Committee (LĐ phân công) for assignment, which takes 01 day. This is followed by the Provincial People's Committee (CV xử lý) for handling, which takes 11 days. The request then moves to the Provincial People's Committee (LĐ thẩm định) for assessment (01 day), then to the Provincial People's Committee (LĐ ký duyệt) for approval (01 day), and finally to the Provincial People's Committee (VT phát hành) for issuance (1/2 day). The process concludes with the Provincial People's Committee (trả kết quả) returning the result to the Provincial People's Committee (tiếp nhận).

TT	Tên thủ tục hành chính	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
9	Cho phép tổ chức hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo theo đợt, khám bệnh, chữa bệnh lưu động thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 79 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh hoặc cá nhân khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo (<i>sửa đổi bổ sung cơ quan giải quyết</i>) Mã TTHC: 1.012257.000.00.00.H35 Thời gian giải quyết: 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<pre> graph TD A([Cá nhân]) --> B[TT PVHCC tỉnh (tiếp nhận) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] B --> C[Phòng Nghiệp vụ y (LĐ phân công) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] C --> D[Phòng Nghiệp vụ y (CV xử lý) *Thời gian thực hiện: 06 ngày] D --> E[Phòng Nghiệp vụ y (LĐ thẩm định) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] E --> F[Sở Y tế (LĐ ký duyệt) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] F --> G[Sở Y tế (VT phát hành) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] G --> H[TT PVHCC tỉnh (trả kết quả)] H --> A </pre> The flowchart illustrates the internal process for the administrative procedure of allowing humanitarian medical activities. It begins with an individual (Cá nhân) who initiates the process. The process then moves to the Provincial People's Committee (TT PVHCC tỉnh) for reception (tiếp nhận), which takes 1/2 day. This is followed by the Industrial and Trade Department (Phòng Nghiệp vụ y) for assignment (LĐ phân công), taking 1 day. The process then moves to the Industrial and Trade Department for handling (CV xử lý), taking 6 days. This is followed by the Industrial and Trade Department for appraisal (LĐ thẩm định), taking 1 day. The process then moves to the Provincial People's Committee for appraisal (LĐ ký duyệt), taking 1 day. This is followed by the Provincial People's Committee for issuance (VT phát hành), taking 1/2 day. The process then moves to the Provincial People's Committee for return of results (trả kết quả). Finally, the process returns to the individual (Cá nhân).

TT	Tên thủ tục hành chính	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
10	Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành (<i>sửa đổi bổ sung cơ quan giải quyết, thành phần hồ sơ</i>) Mã TTHC: 1.012256.000.00.00.H35 Thời gian giải quyết: 15 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	<pre> graph TD A([Cá nhân]) --> B[TT PVHCC tỉnh (tiếp nhận) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] B --> C[Phòng Nghiệp vụ y (LĐ phân công) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] C --> D[Phòng Nghiệp vụ y (CV xử lý) *Thời gian thực hiện: 11 ngày] D --> E[Phòng Nghiệp vụ y (LĐ thẩm định) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] E --> F[Sở Y tế (LĐ ký duyệt) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] F --> G[Sở Y tế (VT phát hành) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] G --> H[TT PVHCC tỉnh (trả kết quả)] H --> A G --> I[Sở Y tế (Công khai theo quy định) * Trong thời gian 15 ngày] </pre> The flowchart illustrates the internal process for the administrative procedure of publishing the list of medical examination and treatment establishments that meet the requirements for being a guiding base for implementation. The process starts with the individual (Cá nhân) submitting the request to the Provincial People's Council (TT PVHCC tỉnh) for reception. The Provincial People's Council then forwards the request to the Provincial Department of Health (Phòng Nghiệp vụ y) for assignment. The Provincial Department of Health then forwards the request to the Provincial Department of Health for processing. The Provincial Department of Health then forwards the request to the Provincial Department of Health for review. The Provincial Department of Health then forwards the request to the Provincial Department of Health for approval. The Provincial Department of Health then forwards the request to the Provincial Department of Health for distribution. The Provincial Department of Health then forwards the request to the Provincial People's Council for return of results. The Provincial People's Council then returns the results to the individual. The Provincial Department of Health also publishes the list of medical examination and treatment establishments that meet the requirements for being a guiding base for implementation.

TT	Tên thủ tục hành chính	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
11	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa (<i>sửa đổi bổ sung cơ quan giải quyết</i>) Mã TTHC: 1.012260.000.00.00.H35 Thời gian giải quyết: 10 ngày kể từ ngày ghi trên phiếu tiếp nhận hồ sơ	<pre> graph TD A([Cá nhân]) --> B[TT PVHCC tỉnh (tiếp nhận) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] B --> C[Phòng Nghiệp vụ y (LĐ phân công) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] C --> D[Phòng Nghiệp vụ y (CV xử lý) *Thời gian thực hiện: 06 ngày] D --> E[Phòng Nghiệp vụ y (LĐ thẩm định) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] E --> F[Sở Y tế (LĐ ký duyệt) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] F --> G[Sở Y tế (VT phát hành) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] G --> H[TT PVHCC tỉnh (trả kết quả)] H --> A G --> I[Sở Y tế (Công khai theo quy định) * Trong thời gian 10 ngày] </pre> The flowchart illustrates the internal process for the administrative procedure of publicizing conditions for remote medical examination and treatment. It begins with a 'Cá nhân' (Individual) submitting a request to the 'TT PVHCC tỉnh (tiếp nhận)' (Provincial Health Service Center (Reception)), which takes 1/2 day. The process then moves to the 'Phòng Nghiệp vụ y (LĐ phân công)' (Medical Service Department (Task Allocation)), taking 1 day, and then to the 'Phòng Nghiệp vụ y (CV xử lý)' (Medical Service Department (Case Processing)), taking 6 days. From there, it goes to the 'Phòng Nghiệp vụ y (LĐ thẩm định)' (Medical Service Department (Task Review)), taking 1 day, then to the 'Sở Y tế (LĐ ký duyệt)' (Provincial Health Service Center (Task Approval)), taking 1 day, and finally to the 'Sở Y tế (VT phát hành)' (Provincial Health Service Center (Task Issuance)), taking 1/2 day. The process then returns to the 'TT PVHCC tỉnh (trả kết quả)' (Provincial Health Service Center (Return of Results)), which then returns the result to the 'Cá nhân'. Additionally, the 'Sở Y tế (VT phát hành)' (Provincial Health Service Center (Task Issuance)) is linked to a box indicating 'Công khai theo quy định' (Public disclosure according to regulations) within a 10-day period.

TT	Tên thủ tục hành chính	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
12	Đề nghị thực hiện thí điểm khám bệnh, chữa bệnh từ xa (<i>sửa đổi bổ sung cơ quan giải quyết</i>) Mã TTHC: 1.012261.000.00.00.H35 Thời gian giải quyết: 45 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<pre> graph TD A[Phòng Nghiệp vụ y (CV xử lý) *Thời gian thực hiện: 39 ngày] --> B[Phòng Nghiệp vụ y (LĐ phân công) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] B --> C[TT PVHCC tỉnh (tiếp nhận) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] C --> D((Cá nhân)) D --> E[TT PVHCC tỉnh (trả kết quả)] E --> F[Sở Y tế (VT phát hành) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] F --> G[Sở Y tế (LĐ ký duyệt) *Thời gian thực hiện: 02 ngày] G --> H[Phòng Nghiệp vụ y (LĐ thẩm định) *Thời gian thực hiện: 02 ngày] H --> A </pre> The flowchart illustrates the internal process for the administrative procedure of implementing pilot telemedicine and remote treatment. It begins with the 'Phòng Nghiệp vụ y (CV xử lý)' (Medical Service Department - Case Management) with a 39-day implementation time. This leads to 'Phòng Nghiệp vụ y (LĐ phân công)' (Medical Service Department - Task Allocation) with a 1-day implementation time. The process then moves to 'TT PVHCC tỉnh (tiếp nhận)' (Provincial Administrative Service - Reception) with a 1/2-day implementation time. From here, it goes to 'Cá nhân' (Individual). The process then moves to 'TT PVHCC tỉnh (trả kết quả)' (Provincial Administrative Service - Return of Results), then to 'Sở Y tế (VT phát hành)' (Department of Health - Issuance of Certificate) with a 1/2-day implementation time, then to 'Sở Y tế (LĐ ký duyệt)' (Department of Health - Approval) with a 2-day implementation time, and finally to 'Phòng Nghiệp vụ y (LĐ thẩm định)' (Medical Service Department - Review) with a 2-day implementation time. The process then loops back to 'Phòng Nghiệp vụ y (CV xử lý)'.

TT	Tên thủ tục hành chính	Quy trình nội bộ giải quyết TTHC
13	13. Đăng ký hành nghề (sửa đổi bổ sung Cơ quan giải quyết) Mã TTHC: 1.012275.000.00.00.H35 Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm tiếp nhận văn bản đăng ký hành nghề đối với trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 29 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP	<pre> graph TD A([Cá nhân]) --> B[TT PVHCC tỉnh (tiếp nhận) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] B --> C[Phòng Nghiệp vụ y (LĐ phân công) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] C --> D[Phòng Nghiệp vụ y (CV xử lý) *Thời gian thực hiện: 02 ngày] D --> E[Phòng Nghiệp vụ y (LĐ thẩm định) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] E --> F[Sở Y tế (LĐ ký duyệt) *Thời gian thực hiện: 01 ngày] F --> G[Sở Y tế (VT phát hành) *Thời gian thực hiện: 1/2 ngày] G --> H[TT PVHCC tỉnh (trả kết quả)] G --> A </pre>